Thứ Hai, Ngày 29 Tháng 5 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Tín hiệu hồi phục tích cực"

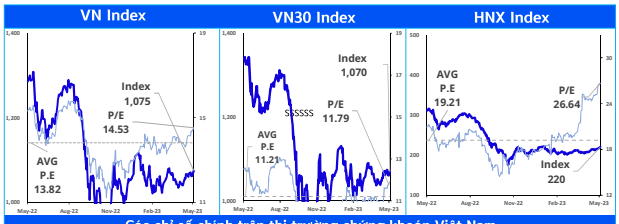
▶ Thị trường chứng khoán tăng mạnh trong phiên hôm nay khi sắc xanh bao phủ hầu hết các nhóm ngành. Đáng chú ý, các cổ phiếu nhóm thủy sản, vật liệu xây dựng, bán lẻ là các ngành có diễn biến tích cực trong phiên.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 11.22 điểm (+1.05%), đạt 1,074.98 điểm; HNX-Index tăng 2.67 điểm (+1.23%), đạt 220.31 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 13.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 844.9 triệu cổ phiếu được giao dịch. Sau nhiều phiên bán ròng, khối ngoại đảo chiều mua ròng 123.23 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở KBC, STB, BID.

▶ VCB (+1.2%), GVR (+5.81%), VIC (+1.35%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, MSN (-0.56%), DHG (-2.68%), PGV (-1.19%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Hầu hết các nhóm ngành giao dịch tăng trong phiên hôm nay. Thủy sản, Vật liệu xây dựng, Bán lẻ là 3 nhóm ngành tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay: IDI, HPG, MWG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX có phiên bật tăng mạnh với thanh khoản cao hơn trung bình hai mươi phiên. Tuy nhiên, lực bán mạnh xuất hiện từ cuối phiên chiều đã đẩy VN Index giảm về khu vực 1,075 điểm và kết phiên với nến Marubozu có râu nến trên. Trong khi đó, chỉ báo MACD và RSI phát ra tín hiệu tích cực cho thấy VN Index hoàn toàn có thể kiểm tra khu vực kháng cự 1,080 - 1,085 trong những phiên sắp tới.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,075	1.1	2.5	-16.4	14.5	1.6	4,243,408
VN30 Index	1,070	0.8	1.7	-19.9	11.9	1.6	3,047,481
VN Midcap	1,385	1.5	3.6	-21.2	12.1	1.3	747,174
VN Smallcap	1,279	1.9	7.6	-23.9	22.4	1.0	234,888
HNX Index	220	1.2	6.2	-29.2	27.0	1.2	254,640
UpCom	81	0.7	4.3	-14.9	12.1	1.6	1,017,369

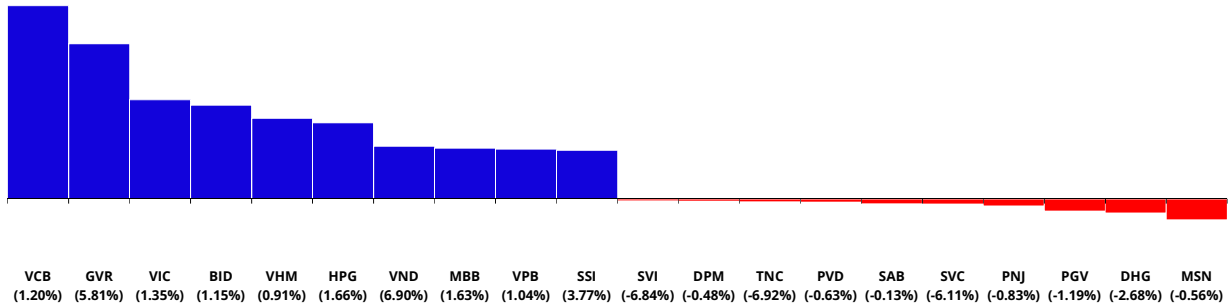
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.2	-0.2	-6.3	0.6	15.2	2.3	78,550
Bảo hiểm	0.8	-1.1	-1.9	-16.8	17.7	1.5	44,607
Bất động sản	1.1	4.6	6.6	-33.7	14.8	1.6	797,104
CNTT	0.3	7.7	8.6	-11.1	17.6	3.4	104,652
Dầu khí	0.4	3.5	42.7	-6.1	42.3	2.5	61,330
Dịch vụ tài chính	3.9	12.6	39.1	-7.5	21.0	1.4	130,593
Tiện ích	0.0	3.5	2.1	-9.8	11.5	2.1	309,687
Du lịch và Giải trí	1.8	4.1	-7.7	-24.0	n.a	9.1	93,982
Hàng & DV CN	0.6	2.0	6.5	-14.8	11.6	1.5	121,529
Hàng CN & Gia dụng	0.1	-3.1	-7.9	-22.7	10.1	1.7	47,726
Hóa chất	3.4	8.6	9.3	-33.3	6.6	1.3	143,071
Ngân hàng	1.0	1.6	11.2	1.4	8.2	1.6	1,621,417
Ô tô và phụ tùng	0.6	5.7	8.7	-22.0	11.7	1.0	19,477
Tài nguyên Cơ bản	1.7	0.3	19.4	-25.2	22.1	1.2	167,192
Th.phẩm & Đồ uống	0.1	-3.6	-10.7	-18.0	19.4	2.9	444,239
Truyền thông	0.9	8.3	43.8	-18.8	17.3	0.9	1,267
Xây dựng và Vật liệu	2.2	10.3	28.2	-13.9	16.5	1.2	100,418
Y tế	-0.5	3.4	14.0	1.5	14.2	2.1	34,752

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	0.0	1.0	2.5	-0.6	0.7	2.5
USD/JPY	140	-0.2	1.3	2.1	3.1	7.1	10.0
USD/CNY	7	0.2	0.7	2.4	2.1	2.6	6.3
KRW/USD	1,325	-0.1	-0.2	-0.9	0.1	4.7	4.5
EUR/USD	1	0.0	0.8	2.3	-1.4	-0.2	0.5
USD/VND	23,471	0.0	0.1	0.0	-1.3	-0.7	1.2
Dầu Thô	73	0.7	1.7	-4.7	-5.0	-8.8	-36.4
Xăng	237	-12.3	-10.5	-8.0	-2.6	-3.6	-41.0
Khí đốt	2	0.2	1.0	0.5	-11.8	-45.9	-72.2
Than	141	0.1	-13.3	-26.0	-32.8	-65.2	-65.1
Vàng	1,943	-0.2	-1.5	-2.0	6.4	6.5	4.7
Thép cuộn	3,788	2.4	-0.3	-4.5	-13.1	-8.7	-21.3

Đóng góp vào VN Index



Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Lê Hoài Phúc
☎ (84-28) 6299 - 8029
✉ phuc.nlh@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) VND – F&B: Ngày 26/5, CTCP Sữa Việt Nam Vinamilk đã công bố chính thức lộ trình tiến đến Net Zero 2050 với chương trình hành động "Vinamilk Pathway to Dairy Net Zero 2050". Đặc biệt tại sự kiện, Vinamilk cũng được xác nhận là công ty sữa đầu tiên tại Việt Nam có nhà máy và trang trại đạt trung hòa Carbon theo tiêu chuẩn PAS 2060. Sự kiện này đã đánh dấu một cột mốc đáng nhớ trong hành trình tiên phong của Vinamilk về phát triển bền vững.

2) PVS – Dầu khí: Tại ĐHĐCĐ năm 2023, PVS đặt mục tiêu doanh thu đạt 13,200 tỷ đồng (-19.4% YoY); LNST giảm 42% YoY về mức 560 tỷ đồng. Công ty cũng thông qua định hướng phát triển năng lượng tái tạo (NLTT) trong năm 2023. Cụ thể, PVS đánh giá NLTT là mảng được hưởng lợi nhờ các chính sách thúc đẩy phát triển theo hướng xanh, sạch và bền vững, giảm phụ thuộc vào năng lượng hoá thạch để đảm bảo phù hợp quy hoạch điện lực quốc gia. Định hướng phát triển sẽ gồm 2 trụ cột chính: Phát triển PVS thành nhà thầu cung cấp dịch vụ tầm quốc tế về điện gió bên cạnh lĩnh vực dầu khí hiện tại; Tham gia đầu tư, phát triển các dự án NLTT, trước mắt là điện gió ngoài khơi tại các vùng biển Việt Nam.

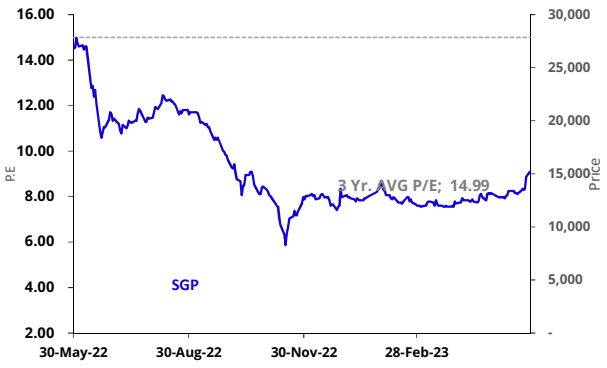
3) PET – Bán sỉ, phân phối: Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí (Petrosetco) tiếp tục ghi nhận KQKD suy giảm trong tháng 4/2023. Cụ thể, công ty ghi nhận doanh thu đạt 1,585 tỷ đồng (+7.1% YoY) và lợi nhuận trước thuế đạt 18 tỷ đồng (-12.1% YoY). Luỹ kế 4 tháng đầu năm 2023, Petrosetco ghi nhận doanh thu đạt 5,831 tỷ đồng (-7.4% YoY) và lợi nhuận trước thuế đạt 70 tỷ đồng (-46.6% YoY). Đáng lưu ý, biên lợi nhuận trước thuế giảm mạnh từ 2.1%, về chỉ còn 1.2% chủ yếu do chi phí tài chính tăng cao.

4) PDR – Bất động sản: Ngày 26/5, Phát Đạt chi 38.1 tỷ đồng để mua lại trong số 148.1 tỷ đồng trái phiếu đang lưu hành của mã PDRH2123002, được phát hành ngày 28/4/2021 và dự kiến đáo hạn vào ngày 28/7/2023. PDRH2123002 được phát hành nhằm tăng quy mô vốn hoạt động để tài trợ vốn cho dự án Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội, Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định; dự án Trung tâm Thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương, tỉnh Bình Dương và dự án Hạ tầng kỹ thuật Nội bộ Khu I (Khu Cổ Đại).

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Cảng Sài Gòn – SGP

SGP – Hàng và Dịch vụ Công nghiệp: Cảng Sài Gòn chốt quyền chia cổ tức 2022 bằng tiền tỷ lệ 6%. Trong năm 2023, công ty triển khai các dự án đầu tư cảng trung chuyển quốc tế tại Cần Giờ và TP.HCM. SGP đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất đạt 1,250 tỷ đồng (+6.5% YoY), lợi nhuận trước thuế đạt 555 tỷ đồng (+130% YoY).



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/28/2023	5/29/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bán lẻ	32.6	128	253	191	
2	Hóa chất	31.3	374	568	433	
3	Truyền thông	24.6	2	2	1	
4	Thực phẩm và đồ uống	16.7	601	904	775	
5	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	16.7	683	562	481	
6	Công nghệ Thông tin	13.0	88	108	96	
7	Xây dựng và Vật liệu	12.8	1,152	1,352	1,199	
8	Ô tô và phụ tùng	10.1	121	112	102	
9	Bất động sản	7.7	2,036	2,337	2,170	
10	Dịch vụ tài chính	6.7	1,146	2,001	1,876	
11	Hàng cá nhân & Gia dụng	1.1	108	116	114	
12	Y tế	0.5	22	26	26	
13	Ngân hàng	-2.0	1,462	2,024	2,065	
14	Dầu khí	-2.3	125	163	167	
15	Du lịch và Giải trí	-6.1	159	122	130	
16	Tài nguyên Cơ bản	-10.4	917	757	845	
17	Bảo hiểm	-11.8	50	36	41	

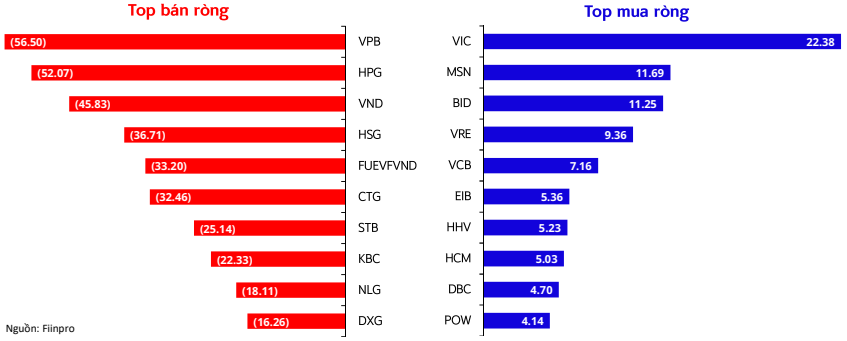
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	17,050	6.9	5.2	26.3	42	745.2	
ACB	Ngân hàng Á Châu	Ngân hàng	25,150	0.6	0.4	14.8	75	415.8	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,150	4.3	3.1	16.3	80	338.3	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	8,050	3.6	3.5	-12.1	220	194.7	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	20,250	3.6	3.3	-13.1	214	167.6	
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Ngân hàng	24,300	2.7	2.1	15.4	223	164.8	
IDI	Đầu tư và PT Đa Quốc Gia	Thực phẩm và đồ uống	12,300	7.0	4.7	12.8	395	126.9	
VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	40,200	6.9	5.8	18.9	246	134.2	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	21,100	1.7	2.7	22.3	41	297.2	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	23,400	3.8	2.2	32.2	23	406.2	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	51,500	2.4	2.2	-12.6	72	138.0	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	15,450	3.0	6.6	24.6	21	320.5	
SCR	Sacomreal	Bất động sản	8,200	3.8	3.1	49.1	140	89.9	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	36,000	5.0	6.7	37.4	156	69.7	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	18,200	5.8	10.3	31.9	62	107.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	Hóa chất	31,900.0	3.9	6.3	5.3	4.4	31.90	
IDI	Đầu tư và PT Đa Quốc Gia	Thực phẩm và đồ uống	12,300.0	7.0	4.7	12.8	6.8	12.30	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	9,090.0	6.9	8.5	7.2	7.6	9.09	
CMX	CAMIMEX Group	Thực phẩm và đồ uống	9,410.0	5.7	5.7	23.8	6.4	9.41	
HCD	SX và Thương mại HCD	Hóa chất	7,000.0	6.9	4.5	32.1	6.0	7.00	
HAP	Tập đoàn Hapaco	Tài nguyên Cơ bản	5,090.0	6.9	8.3	19.2	7.9	5.09	
PLP	SX và CN Nhựa Pha Lê	Hóa chất	4,970.0	6.9	5.7	21.2	7.0	4.97	
PTL	Petroland	Bất động sản	3,750.0	6.8	5.6	15.4	6.6	3.75	
TNT	Tập đoàn TNT	Tài nguyên Cơ bản	4,240.0	3.2	6.5	37.7	5.0	4.24	
CRE	Bất động sản Thế Kỷ	Bất động sản	8,150.0	0.5	-0.6	-20.9	0.4	8.15	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
5/25/2023	701.2	1,098.3	-397.2
5/24/2023	604.7	1,173.1	-568.4
5/23/2023	563.5	1,167.7	-604.2
5/22/2023	485.0	952.7	-467.7
5/19/2023	1,918.3	939.0	979.3
5/18/2023	1,047.3	943.2	104.0
5/17/2023	1,049.1	946.3	102.9
5/16/2023	1,027.3	1,052.8	-25.5
5/15/2023	662.7	1,039.2	-376.5
5/12/2023	686.4	685.1	1.3
5/11/2023	693.9	570.1	123.8
5/10/2023	659.9	687.4	-27.5
5/9/2023	652.3	882.2	-229.8
5/8/2023	758.4	770.9	-12.6
5/5/2023	563.6	739.2	-175.6
5/4/2023	872.8	1,198.2	-325.3

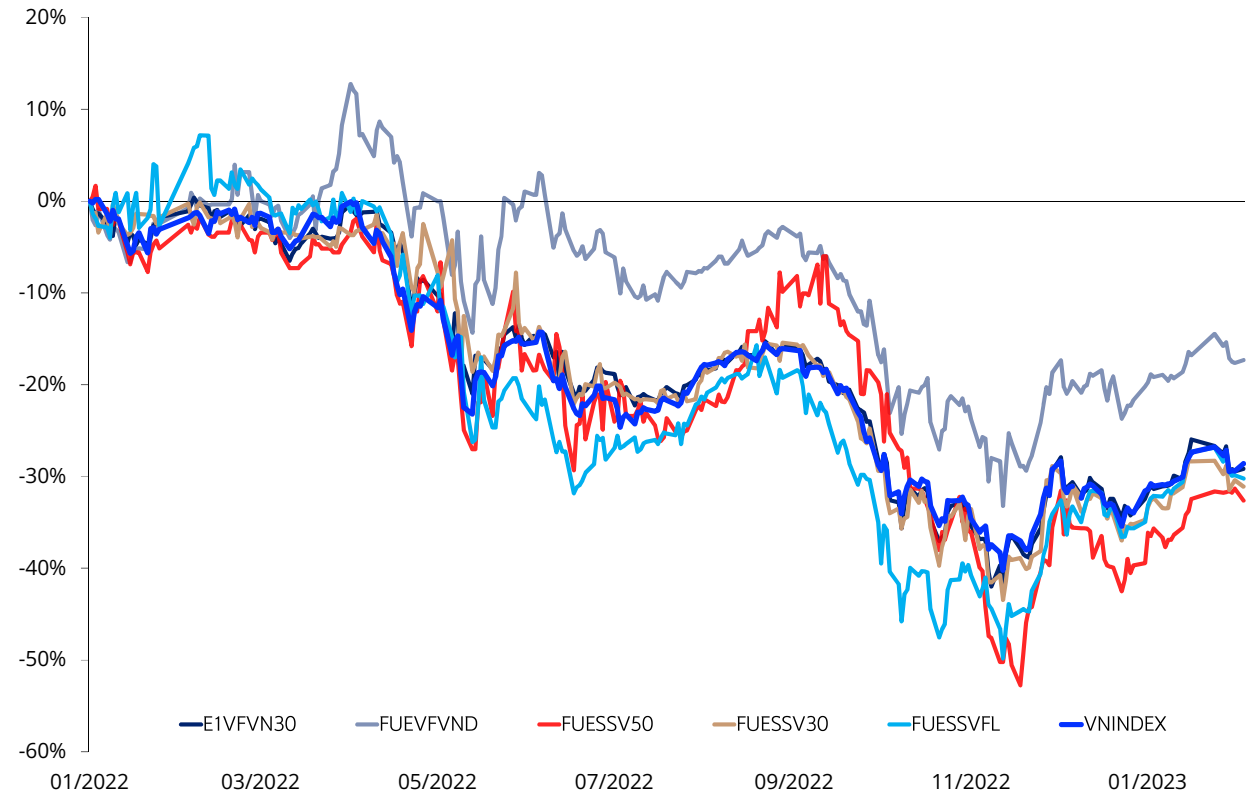
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	18,200	0.8%	0.0%	5.0%	286,400	5.2	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	22,360	0.3%	-1.5%	-0.2%	155,100	3.5	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,880	5.2%	2.3%	20.1%	3,000	0.0	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,180	1.2%	-1.3%	5.6%	24,000	0.3	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	8,590	1.7%	1.1%	6.0%	60,500	0.5	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,440	0.1%	1.2%	3.0%	5,600	0.0	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,000	0.9%	0.3%	5.3%	49,400	0.3	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,440	1.1%	1.8%	12.1%	49,000	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,620	0.8%	1.5%	5.9%	1,900	0.0	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	16,460	2.6%	3.1%	14.7%	86,900	1.4	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	13,630	0.8%	2.1%	5.3%	79,500	1.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	338.0	-15.4	-22.5	-18.7	25.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	760.1	-9.2	-24.0	-22.1	31.4	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	5.7	0.0	0.0	-15.4	46.4	1.0	1.49	1.5	10.6	48.8
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.8	0.1	0.6	-20.4	34.0	0.9	1.60	1.6	10.7	63.0
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	3.4	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-21.8	23.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	13.0	0.0	-3.7	-17.4	34.6	0.9	1.60	1.6	10.7	63.1
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	3.0	0.0	0.0	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.1	-0.2	-19.6	25.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	164.5	-1.0	-7.8	-7.0	38.1	0.8	1.02	1.2	7.6	83.5
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-19.8	30.5	0.9	1.64	1.5	11.8	43.5

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.